

Bản án số: 18/2024/DS-ST

Ngày 15 tháng 8 năm 2024

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Ngọc Biên.

2. Bà Đinh Thị Thu Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Nhẫn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng mở phiên toà xét xử sơ thẩm C khai vụ án dân sự đã thụ lý số 144/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXX-ST ngày 26 tháng 4 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi lịch phiên tòa ngày 24 tháng 5 năm 2024 ; Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2024/QĐST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2024 và thông báo thay đổi lịch phiên tòa ngày 15 tháng 7 năm 2024 và giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

+ Chị Mai Thị H, sinh năm 1976.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà 12, khối phố Hoàng Văn T, thị trấn Bắc S, huyện Bắc S, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Số 16, ngách 35, ngõ 80, đường Tô T, phường Tam T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn (có mặt).

+ Ông Lê Viết T, sinh năm 1966.

Nơi ĐKKHKT: Số 2 đường Tô T, khối 7, phường Tam T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Số 16, ngách 35, ngõ 80, đường Tô T, phường Tam T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn (có mặt).

- Bị đơn:

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Bình A, xã Tiên P, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

+ Chị Lương Thị C, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Bình A, xã Tiên P, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình tiến hành tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Mai Thị H trình bày:*

Chị làm kế toán của C ty TNHH MTV Hải Đăng Lạng Sơn do ông Nguyễn Văn C làm giám đốc đại diện nên giữa chị và chồng chị anh Lê Viết T có quen biết với vợ chồng anh Nguyễn Văn C, chị Lương Thị C. Do vậy, ngày 01/01/2022 vợ chồng chị có cho cá nhân vợ chồng anh Nguyễn Văn C, chị Lương Thị C vay số tiền là 985.000.000 đồng. Khi vay hai bên có lập hợp đồng cho vay tiền ngày 01/01/2022, theo hợp đồng vay tiền hai bên có thỏa thuận thời hạn vay từ ngày 01/01/2022. Lãi suất 3%/01 tháng kể từ ngày vay (tức 01/01/2022). Ngoài ra hai bên còn thỏa thuận trường hợp anh C chị C không trả được gốc và lãi như thỏa thuận thì anh chị sẽ đồng ý để khi nào anh C chị C bán được nhà kho tại địa chỉ: Số 54, tổ 1, khối 10, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì lúc đó sẽ phải trả nợ cho anh chị. Khi bán nhà kho trên mà không trả hết nợ thì sẽ phải trả hàng tháng cho anh chị 20.000.000 đồng. Tuy nhiên đến thời điểm ngày 18/4/2023 thì chị được biết anh C Chị C có chuyển nhượng nhà kho trên cho ông Nguyễn Hữu Huy và bà Lục Thị Thanh Thủy, địa chỉ: Tổ 4, khối 8, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhưng vẫn cố tình không trả nợ cho chị tiền theo đã thỏa thuận. Khi biết thông tin thì anh chị có đến gặp anh C chị C để đòi nợ rất nhiều lần nhưng họ vẫn cố tình trốn tránh, không trả nợ cho vợ chồng chị. Kể từ đó đến nay thì anh C Chị C chưa trả được cho vợ chồng chị đồng tiền gốc và lãi nào cả. Sau này, vợ chồng chị có tìm gặp anh C chị C để đòi nợ nhưng đều không gặp được.

Đến nay, vợ chồng chị khởi kiện yêu cầu anh C chị C phải trả anh chị số tiền tiền 985.000.000 đồng tiền gốc đã vay ngày 01/01/2022 và tiền lãi anh chị yêu cầu anh C chị C phải trả anh chị từ ngày 01/01/2022 đến ngày 01/01/2024 (tròn 2 năm), với lãi suất là 20%/năm của số tiền gốc 985.000.000 đồng, cụ thể lãi là 394.000.000 đồng.

Anh Lê Viết T trình bày như sau: Vợ anh là chị Mai Thị H làm kế toán của C ty TNHH MTV Hải Đăng Lạng Sơn do ông Nguyễn Văn C làm giám đốc đại diện nên giữa anh chị có quen biết với vợ chồng anh Nguyễn Văn C, chị Lương Thị C. Nên ngày 01/01/2022 vợ chồng anh có cho cá nhân vợ chồng anh Nguyễn Văn C, chị Lương Thị C vay số tiền là 985.000.000 đồng. Khi vay hai bên có lập hợp đồng cho vay tiền ngày 01/01/2022, theo hợp đồng vay tiền vợ chồng anh có thỏa thuận thời hạn vay từ ngày 01/01/2022, lãi suất 3%/01 tháng kể từ ngày vay (tức 01/01/2022). Ngoài ra, anh chị còn thỏa thuận trường hợp anh C chị C không trả được gốc và lãi như thỏa thuận thì vợ chồng anh sẽ đồng ý để khi nào anh C chị C bán được nhà kho tại địa chỉ: Số 54, tổ 1, khối 10, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì lúc đó sẽ phải trả nợ cho anh chị. Khi bán nhà kho trên mà không trả hết nợ thì sẽ phải trả hàng tháng cho anh chị 20.000.000 đồng. Tuy nhiên đến thời điểm ngày 18/4/2023 thì anh chị được biết anh C Chị C có chuyển nhượng nhà kho trên cho ông Nguyễn Hữu Huy và bà Lục Thị Thanh Thủy, địa chỉ: Tổ 4, khối 8, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhưng vẫn cố tình không trả nợ cho anh chị tiền như đã thỏa thuận. Khi biết thông tin thì anh chị có đến gặp anh C chị C để đòi nợ rất nhiều lần nhưng họ vẫn cố tình trốn tránh, không trả nợ cho anh chị. Kể từ đó đến nay thì anh C Chị C chưa trả được cho anh chị đồng tiền gốc và lãi nào cả. Sau này, anh chị có tìm gặp anh C chị C để đòi nợ nhưng đều không gặp được. Đến nay, anh nhất trí với ý kiến của chị H vợ anh, anh chị khởi kiện yêu cầu anh C chị C phải trả anh chị 985.000.000 đồng tiền gốc đã vay ngày 01/01/2022 và tiền lãi anh chị yêu cầu anh C chị C phải trả anh chị từ ngày 01/01/2022 đến ngày 01/01/2024 (tròn 2 năm), với lãi suất là 20%/năm của số tiền gốc 985.000.000 đồng, cụ thể lãi là 394.000.000 đồng.

** Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn C, chị Lương Thị C:* Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án, tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho anh C chị C nhưng anh C chị C không có ý kiến gì và không đến Tòa án để làm việc. Tại phiên toà hôm nay, anh C chị C vắng mặt không có lý do.

** Trong quá trình giải quyết Tòa án thu thập được:*

+ Tại biên bản xác minh, ông Nguyễn Văn Mạnh - C an xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng cung cấp: Sau khi kiểm tra rà soát, theo dõi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với trường hợp anh Nguyễn Văn C và chị Lương Thị C thì thấy anh C chị C có hộ khẩu thường trú tại địa phương, anh chị chưa làm thủ tục cắt khẩu, chuyển khẩu đi nơi khác.

+ Tại biên bản xác minh, ông Nguyễn Văn Thành - trưởng thôn An Thịnh, xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng cung cấp: Anh C chị C là C dân của thôn An Thịnh, xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Thời gian gần đây anh C chị C ít có mặt tại địa phương, địa phương chỉ biết chị C anh C đi

làm ăn ở miền nam thì thoảng mới về, địa chỉ cụ thể của anh C chị C ở miền nam địa phương không nắm được.

+ Tại biên bản lấy lời khai, bà Lương Thị H là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn C khai: Bà là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn C, bà có biết chị Mai Thị H và anh Lê Viết T vì trước đây bà có trông con cho anh C chị C, bà cũng biết việc anh C chị C vay tiền của chị H, tuy nhiên số tiền vay cụ thể bà không nắm được. Tòa án cho bà tiếp cận giấy vay tiền bà khẳng định đúng chữ ký của anh C chị C. Nay, anh C chị C vẫn có hộ khẩu tại xã Tiên Phong nhưng anh chị đi làm ăn xa, khi có việc thì anh chị về qua nhà rồi lại đi ngay. Địa chỉ cụ thể nơi anh C chị C làm việc bà không nắm được. Anh C chị C đã được biết việc anh T chị H kiện đòi tiền anh chị tại Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng rồi, nhưng không có ý kiến gì. Nay, chị H anh T kiện đòi tiền anh C chị C, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành giao, niêm yết thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo về phiên hòa giải cho anh C chị C, đúng theo quy định của pháp luật, nhưng anh C Chị C không đến Tòa án để làm việc.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, C khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, nhưng không hòa giải được vì bị đơn vắng mặt không có lý do. Tòa án cũng đã mở phiên tòa nhiều lần nhưng anh C Chị C vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay anh C chị C tiếp tục vắng mặt, Tòa án xét xử vắng mặt anh C chị C.

`Nguyên đơn chị H, anh T thống nhất trình bày: Anh chị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án yêu cầu anh C chị C phải trả anh chị 985.000.000 đồng tiền gốc đã vay ngày 01/01/2022 và yêu cầu trả tiền lãi từ ngày 01/01/2022 đến ngày 01/01/2024 (tròn 2 năm), với lãi suất là 20%/năm của số tiền gốc 985.000.000 đồng, cụ thể lãi là 394.000.000 đồng. Ngoài ra, anh chị không có yêu cầu gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng phát biểu ý kiến:

+ Ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468,469 BLDS năm 2015, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh chị H anh T. Buộc anh C chị C phải trả cho chị H anh T số tiền 985.000.000 đồng tiền gốc đã vay ngày 01/01/2022 và tiền lãi từ ngày 01/01/2022 đến ngày 01/01/2024 với lãi suất là 20%/năm là 394.000.000 đồng.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn C, chị Lương Thị C phải chịu 53.370.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị H anh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 30.080.000 đồng.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Đối với việc vắng mặt của anh C chị C thì thấy: Theo như đơn khởi kiện và xác minh tại địa phương thì anh C chị C có địa chỉ tại thôn Bình An, xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017, thì: "...Trường hợp trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng họ không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên thay đổi nơi cư trú, trụ sở mà không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú làm cho người khởi kiện không biết được nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện thì Thẩm phán không trả lại đơn khởi kiện mà xác định người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cố tình dấu địa chỉ và tiến hành thụ lý, giải quyết theo thủ tục chung...". Anh C chị C, hiện không có mặt tại địa phương và không thông báo địa chỉ cho chị H anh T biết là cố tình dấu địa chỉ. Tòa án huyện Yên Dũng đã niêm yết toàn bộ giấy tờ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Đối với việc vắng mặt của anh C chị C đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt anh C chị C là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp thì thấy: Theo Hợp đồng vay tiền ngày 01/01/2022 thì anh C chị C có vay của chị H anh T số tiền 985.000.000 đồng. Hết thời hạn vay chị H anh T có đòi nhiều lần nhưng anh C chị C không trả. Chị H anh T nộp đơn khởi kiện ra Tòa án. Đây là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1]. Đối với yêu cầu của nguyên đơn, buộc anh C chị C phải trả số tiền nợ gốc là 985.000.000 đồng theo hợp đồng vay tiền ngày 01/01/2022 thì thấy: Theo hợp đồng vay tiền ngày 01/01/2022 và giấy cam kết trả nợ ngày 18/4/2023 thể hiện việc anh C chị C có vay tiền của chị H anh T là đúng sự thật, theo giấy vay tiền ngày 01/01/2022 thỏa thuận lãi suất 3%/tháng tính từ ngày nhận tiền vay, thời hạn trả là khi bán được nhà kho ở địa chỉ: Số 54, tổ 1, khối 10, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.(theo như xác minh thì hiện nhà kho đã được bán cho anh Nguyễn Hữu Huy và bà Lục Thị Thanh Thủy, địa chỉ: Tổ 4, khối 8, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ngày 18/4/2023).

Anh C chị C sau khi bán nhà kho xong cũng không trả được đồng nào cho chị H anh T như thỏa thuận. Anh C chị C không có mặt tại địa phương, chị H anh T đến đòi nhiều lần nhưng không gặp được chị C anh C. Do vậy, việc chị H anh T khởi kiện đòi anh C chị C phải trả anh chị số tiền gốc 985.000.000 đồng là có căn cứ. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H anh T là phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự.

[3.2]. Đối với số tiền lãi thì thấy: Chị H anh T yêu cầu anh C, chị C phải trả tiền lãi từ ngày 01/01/2022 đến ngày 01/01/2024 (tròn 2 năm), với lãi suất là 20%/năm của số tiền gốc 985.000.000 đồng, cụ thể lãi là 394.000.000 đồng. HĐXX thấy Hợp đồng vay tiền giữa chị H anh T và chị C anh C là hợp đồng vay tiền có thỏa thuận về lãi suất, tuy nhiên đến nay chị H anh T chỉ yêu cầu chị C anh C trả tiền lãi từ ngày vay 01/01/2022 đến ngày 01/01/2024 với mức lãi suất 20%/năm là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS 2015

Do vậy, HĐXX cần chấp nhận số tiền lãi bên nguyên đơn yêu cầu là có căn cứ.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của chị H anh T được chấp nhận, nên chị C anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Trả lại tiền tạm ứng án phí chị H anh T đã đóng cho chị H anh T.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 463; khoản 5 Điều 466, Điều 468; khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Xử:

2.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mai Thị H và anh Lê Viết T: Buộc anh Nguyễn Văn C và chị Lương Thị C phải trả cho chị Mai Thị H và anh Lê Viết T số tiền nợ gốc là 985.000.000 đồng theo hợp đồng cho vay tiền ngày 01/01/2022 và tiền lãi suất ngày từ 01/01/2022 đến ngày 01/01/2024 là 394.000.000 đồng.

3.Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn C, chị Lương Thị C phải chịu 53.370.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại chị Mai Thị H và anh Lê Viết T số tiền 30.080.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000439 ngày 24/10/2023 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng.

5.Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Về Hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành

án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên D;
- CCTHADS huyện Yên D;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Biên Đinh Thị Thu Huyền

Nguyễn Thị Anh

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng
- CCTHADS huyện Yên Dũng
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Anh